

TÒA ÁN NHÂN DÂN
Thành phố Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 291/2017/HS- ST

Ngày: 12& 13- 9- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Hội thẩm Nhân dân: **Ông Trần Hán**

Ông Vũ Xuân Miến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương- Thư ký Tòa hình sự.

- Kiểm sát viên duy trì công tố tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út

Và ông Lương Tuấn Hải

Ngày 12 và 13 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2017/TLST- HS ngày 28 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2017/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Cao Lâm, sinh năm 1990; trú quán: Số X, Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Cao Q, sinh năm 1963; con bà: Trần Thị H(Đã chết); vợ con chưa; gia đình có 2 anh em bị cáo là thứ nhất; theo Danh chỉ bản số 0545 lập ngày 16.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì tiền án, tiền sự không; nhân thân:

- Ngày 24/10/2006, TAND quận Thanh Xuân xử 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cướp tài sản, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày 24/10/2006 (Đã xóa án tích).

- Ngày 28/3/2008, TAND quận Hai Bà Trưng xử 06 tháng tù giam về tội Chống người thi hành công vụ cộng với 15 tháng thi hành bản án năm 2006. Tổng hợp hình phạt là 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 4.1.2008. Ra trại 4.7.2009 (Đã xóa án tích).

Bị bắt ngày 16/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1369, buồng: 2, có mặt.

2. Nguyễn Hải Đăng, sinh năm 1995; nơi Đăng ký hộ khẩu: Số 16 ngách 64/30 Hồng Mai, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 124, ngõ 56/16 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 7/12; con ông: Nguyễn Tá K, sinh năm 1971; con bà: Hoàng Diệu Th, sinh năm 1975; theo Danh chỉ bản số 0543 lập ngày 16.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Bị bắt ngày 16/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1370, buồng: 7, có mặt.

3. Nguyễn Văn Toan, sinh năm 1990; trú quán: Số A/77 Nguyên Khiết, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 10/12; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị Qui, sinh năm 1968; theo Danh chỉ bản số 0537 lập ngày 16.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì bị cáo có tiền án như sau:

- Ngày 19/5/2008, TAND TP. Hà Nội xử 06 năm tù giam về tội Giết người, thời hạn tù tính từ 11/8/2007. Đặc xá ngày 30/8/2010 (Chưa xóa án tích).

- Ngày 21/12/2011 TAND quận Hai Bà Trưng xử 28 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa xóa án tích).

Bị bắt ngày 16/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1368, buồng: 21, có mặt.

4. Trần Lê Tung, sinh năm 1989; nơi Đăng ký hộ khẩu: Số A Thịnh Yên, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số X ngõ 74, Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 10/12; con ông: Trần Lê H, sinh năm 1959; con bà: Vương Thị Du, sinh năm 1964; theo Danh chỉ bản số 0544 lập ngày 16.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì nhân thân bị cáo như sau:

- Ngày 28/02/2012, TAND huyện Duy Tiên tỉnh Hà Nam xử 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ 01/11/2011 (Đã xóa án tích).

Bị bắt ngày 16/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1366, buồng: 20, có mặt.

5. Trần Duy Khanh, sinh năm 1981; nơi Đăng ký hộ khẩu: Số M Phủ Doãn, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Phòng 5 số 38A Hoàng Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Trần Ngọc T, sinh năm 1954; con bà: Nguyễn Thị Kim Huy, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị Hạ, sinh năm 1985; có 01 con sinh năm 2008; theo Danh chỉ bản số 0542 lập ngày 16.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì bị cáo có tiền án như sau :

- Ngày 23/12/2009, TAND TP Thái Nguyên xử 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách 20 tháng tính từ 23/12/2009 (Chưa xóa án tích).

- Ngày 14/9/2012, TAND Quận Hoàn Kiếm xử 24 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn tù tính từ 21/2/2012. Ra trại ngày 21/11/2013 (Chưa xóa án tích).

Bị bắt ngày 16/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1367, buồng: 5, có mặt.

6. Bùi Văn Cường, sinh năm 1993; nơi Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn 1, xã Bạch Thượng, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Bùi Chí Tha, sinh năm 1970; con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970; theo Danh chỉ bản số 0550 lập ngày 18.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị bắt ngày 18/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1483, buồng: 19, có mặt.

7. Vũ Chí Thông, sinh năm 1982; nơi Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn U, Thanh Hà, Thanh Liêm, Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 7/12; con ông: Vũ Văn Th, sinh năm 1958; con bà: Lê Thị Hoa, sinh năm 1960; vợ Nguyễn Thị Nức, sinh năm 1982; có 2 con lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004; theo Danh chỉ bản số 0546 lập ngày 19.8.2015 tại Công an Đống Đa, thì bị cáo có tiền án như sau:

- Ngày 03/9/2014, TAND TP Phủ Lý xử 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Thời hạn thử thách 18 tháng tính từ 3/9/2014, thời gian đã tạm giam của Bản án từ ngày 17.10.2013 đến ngày 14.01.2014; bị cáo nay phạm tội trong thời gian thử thách.

Bị bắt ngày 19/8/2015, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1488, buồng: 24, có mặt.

8. Nguyễn Thành Nhân(tên gọi khác: Bi), sinh năm 1991; nơi Đăng ký hộ khẩu: Số 15A Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 19C, Yên Phụ, phường Yên Phụ, quận Tây, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 8/12; con ông: Nguyễn Văn Nham, sinh năm 1963; con bà: Trần Thị Thúy Hà, sinh năm 1964; theo Danh chỉ bản số 0183 lập ngày 02.3.2017 tại PC81B- Công an Hà Nội, thì bị cáo có tiền án như sau:

- Ngày 7/7/2011, TAND quận Ba Đình xử 4 năm tù giam về tội Cướp giật tài sản. Thời hạn tự tính từ 23/3/2011. Ra trại 23/3/2015 (Chưa xóa án tích).

Bị bắt ngày 28/02/2017, hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 CATP Hà Nội, số giam: 1721, buồng 2, có mặt.

9. Đỗ Văn Chiên, sinh năm 1966; nơi Đăng ký hộ khẩu: Tổ M phường Trần Hưng Đạo, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Bảo Lộc A, phường Thanh Châu, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 7/10; con ông: Đỗ Văn Ngộ, sinh năm 1937; con bà: Lê Thị Bích, sinh năm 1938; Đào Thị Y, sinh năm 1982; có 01 con sinh năm 2001; theo Danh chỉ bản số 087 lập ngày 24.5.2017 tại PC45 Công an Hà Nội, thì nhân thân bị cáo như sau :

- Ngày 25/7/2001, TAND tỉnh Hà Nam xử 9 tháng tù về tội Đánh bạc (Đã xóa án tích).

- Ngày 15/9/2005, TAND huyện Bình Lục xử 9 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc. Thời hạn thử thách 18 tháng tính từ ngày 15/9/2005 (Đã xóa án tích)

Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

10. Cao Trưởng Nam, sinh năm 1983; nơi Đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Tổ S, phường Quang Trung, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Cao Văn S, sinh năm 1957; con bà: Lê Thị Nhu, sinh năm 1959; Nguyễn Thị Tuy, sinh năm 1988; có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014 ; theo Danh chỉ bản số 086 lập ngày 24.5.2017 tại PC45 Công an Hà Nội, thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng liên quan đến 01 hành vi tiêu thụ khác, hiện cơ quan Công an đang điều tra; bị cáo tại ngoại, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Chiên và Cao Trưởng Nam:**

Có 02 Luật sư Phạm Thị Thu và Luật sư Phạm Thanh Bình- Công ty luật Bảo Ngọc, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

*** Các bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị Vân Anh, sinh năm: 1991; hộ khẩu thường trú: Khu 15 phường Bình Hàn, TP Hải Dương; chỗ ở: 21, ngõ 16 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội; điện thoại(ĐT): 0988254495, vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Yên, sinh năm: 1984; hộ khẩu thường trú: Ngọc Kiều, Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội; ĐT 0934470912, có mặt.

3. Anh Nguyễn Công Thành, sinh năm: 1985, HKTT: 11A ngõ Bảo Khanh, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội; chỗ ở: Số 11 ngõ 135 Bò Đề, Lâm Biên, Hà Nội, vắng mặt.

4. Chị Phùng Thúy Hiền, sinh năm: 1992; chỗ ở: Số 42, ngách 155/1 Đặng Tiến Đông, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội; ĐT: 01655034043, có mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Thanh Tâm , sinh năm: 1978, HKTT: 79 ngõ 16 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội; chỗ ở: Số 61, ngõ 64 Nguyễn Lương Bằng, phường Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội; ĐT 0922299868, vắng mặt.

6. Ông Nguyễn Mạnh Hà, sinh năm: 1958, HKTT: 177 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội; chỗ ở: Số 32 Nguyễn Huy Tự, phường Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội; ĐT: 0916079559, vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Hữu Mai, sinh năm 1959, HKTT: Số 12 dãy A28 Điện Biên Phủ, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội; ĐT 0913533399, vắng mặt.

8. Anh Phạm Vũ Doanh, sinh năm: 1982, HKTT: 60B ngõ 236 Khương Đình, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội; ĐT 0983364651, có mặt

9. Anh Nguyễn Xuân Tú, sinh năm: 1983, HKTT: 361 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Lâm Biên, Hà Nội; chỗ ở: Số 1, Nguyễn Cao Luyện, Đức Giang, Lâm Biên, Hà Nội; ĐT 0969108969, vắng mặt.

10. Anh Phan Hoàng Sáng, sinh năm: 1989, HKTT: 64 Đỗ Thuận, phường Cầu Dền, Hai Bà Trưng, Hà Nội; chỗ ở: Thôn Đức Trạch, xã Quất Động, Thường Tín, Hà Nội; ĐT 0983081487, vắng mặt.

11. Ông Phạm Văn Nhật, sinh năm: 1958; chỗ ở: Số 44 Lô C 7,2ha Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội; ĐT 0978570523, có mặt.

12. Chị Hoàng Thị Thùy, sinh năm: 1992, HKTT: Thôn Bô Thời, xã Hồng Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên; chỗ ở: Số 44 Lô C 7,2ha Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội; ĐT: 0987849226, vắng mặt.

13. Anh Phạm Hiền Hữu, sinh năm 1989, HKTT: 122B A10 TT Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội; chỗ ở: Số 44 Lô C 7,2ha Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội; ĐT 0902628386, có mặt.

14. Chị Hoàng Thị Minh Trang, sinh năm: 1993, HKTT: thôn Bô Thời, xã Hồng Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên; chỗ ở: Số 44 Lô C 7,2ha Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà Nội; ĐT 01662048798 vắng mặt.

15. Anh Phan Minh Quảng, sinh năm: 1987, HKTT: Hồng Phong, Nà Nghịu, Sông Mã, Sơn La; chỗ ở: Số 11, Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội; ĐT 0987439628 vắng mặt.

16. Anh Đỗ Ngọc Ánh, sinh năm: 1970, HKTT: 13/135 Hàm Tử Quan, Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội; ĐT 0913216225, có mặt.

17. Chị Đình Thị Sự, sinh năm: 1989, HKTT: Thôn Sỗ, xã Minh Quang, Ba Vì, Hà Nội; ĐT 0962928205, vắng mặt.

18. Ông George Burchett, sinh năm: 1955, quốc tịch Úc; trú tại: 5B/12/2 Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội; người phiên dịch: Tô Thúy Hạnh, sinh năm 1981; chỗ ở: 17 Vệ Hồ, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội; ĐT 0983464715, vắng mặt.

19. Chị Phạm Thị Tươi Ngọc, sinh năm: 1993, HKTT: Thôn Trung Sơn, Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình; chỗ ở: 104Z7 Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội; ĐT 0963186580, vắng mặt.

20. Chị Đào Thị Nhàn, sinh năm: 1983; chỗ ở: 11 ngõ 1/22 Âu Cơ, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội; ĐT 0986495221, có mặt.

21. Chị Đình Thị Hồng Hạnh, sinh năm: 1979, HKTT: P211B3 ngõ 1 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội; chỗ ở: Số 13, ngõ 160 Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; ĐT 0912644966, có mặt.

22. Anh Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm: 1977, HKTT: 16/305 ngõ Quỳnh, phố Thanh Nhàn, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội; chỗ ở: Số 13, ngõ 160 Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; ĐT 0983681238, có mặt.

23. Anh Vũ Tú Nam, sinh năm: 1994, HKTT: Số 18/260/6 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội; ĐT 01663059763, vắng mặt.

*** NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:**

1. Nguyễn Am, sinh năm 1989; trú quán: Số 37, ngõ 126 Kim Hoa, phường Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội- vắng mặt.

2. Ông Cao Quân, sinh năm 1963; Số 111 Đê Tô Hoàng, phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 4/2015 đến giữa tháng 8/2015, Cao Lâm cùng đồng bọn đã thực hiện 17 vụ trộm cắp xe máy tại địa bàn Hai Bà Trưng, Ba Đình, Đống Đa, Tây Hồ, thành phố Hà Nội bán lấy tiền ăn tiêu. Cụ thể như sau:

Vụ 1: Khoảng 01 đến 02 giờ sáng ngày 22/4/2015, Cao Lâm, Trần Duy Khanh, Nguyễn Am đi trên 01 xe máy SH màu đen của Lâm do Am chở đến khu vực Ô Chợ Dừa, Am quan sát và nhìn thấy chiếc xe máy Honda SH màu đỏ - đen, BKS: 34B2-580.12 của chị Nguyễn Thị Vân Anh (SN: 1991, HKTT: khu 15 phường Bình Hàn, TP Hải Dương) và chiếc xe máy Honda Lead màu trắng, BKS: 30X3 - 2006 của chị Nguyễn Thị Yên (SN: 1984, HKTT: Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội) để trong nhà số 21 ngõ 16 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội nên các đối tượng dừng lại. Am dùng kim thủy lực cắt khóa cửa, sau đó Khanh dùng vạm phá khóa điện của xe máy Honda Lead rồi Lâm cùng Khanh đẩy xe máy Honda Lead này ra ngoài cửa. Sau đó, Lâm và Khanh tiếp tục vào trong nhà, Lâm dùng kim thủy lực cắt khóa chữ U khóa ở bánh sau của xe SH, Khanh dùng vạm phá khóa điện của xe nhưng không được nên Lâm và Khanh đập gãy khóa cổ xe rồi đẩy ra ngoài. Sau khi trộm được 02 xe máy trên, Lâm đi xe máy Honda Lead màu trắng về nhà mình còn Am và Khanh đẩy xe máy SH về nhà Khanh để cất giấu. Sau đó, Lâm bán chiếc xe Honda Lead cho Bùi Văn Cương (Cương đã thỏa thuận trước với nhóm Lâm nếu có xe trộm cắp được thì bán cho Cương) được 5 triệu đồng. Lâm giữ Toàn bộ số tiền này chi tiêu cá nhân hết. Cương bán cho Vũ Chí Thông được 5,5 triệu đồng, hưởng lợi 500.000 đồng. Thông đưa xe máy cho Chiên đi cầm cố được 6,5 triệu đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Khi Thông, Chiên tiêu thụ chiếc xe máy này đều biết rõ là xe do phạm tội mà có nhưng vì hám lời nên vẫn tiêu thụ. Đối với chiếc xe SH, Khanh bán cho một người tên Dũng làm nghề lái xe chở hàng ở chợ đầu mối phía Nam (chưa xác định được Nhân thân) được 14.000.000 đồng. Khanh chia cho Lâm 1- 2 triệu đồng. Cơ quan điều tra chưa thu hồi được 02 chiếc xe máy trên.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 393 và số 399 ngày 19/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá chiếc xe SH là 64.714.000 đồng, Trị giá xe Lead là 14.427.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Vân Anh và chị Nguyễn Thị Yên yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với 02 chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Vụ 2: Ngày 30/5/2015, Am chở Lâm và Nguyễn Thành Nhâm bằng xe SH màu trắng của Am, đến khu vực phố Bảo Khanh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Am phát hiện 01 chiếc xe máy SH màu đen BKS: 30M4-8816 của anh Nguyễn Công Thành (SN 1985, HKTT: 11A ngõ Bảo Khanh, Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội) để trong ngõ nên dừng lại rồi mở khóa cửa ngõ. Nhâm ở ngoài cảnh giới để Lâm vào trong dắt xe SH ra ngoài. Lâm dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe SH, Am đi xe SH vừa trộm được mang về gửi ở phố Bùi Ngọc Dương, Bạch Mai, Hai Bà Trưng. Cơ quan điều tra chưa thu hồi được chiếc xe máy trên.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 255 ngày 15/6/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Hoàn Kiếm, kết luận: Trị giá xe máy SH là 58.000.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Công Thành yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Vụ 3: Khoảng 00 giờ ngày 25/6/2015, Lâm, Nguyễn Hải Đăng và Nhâm đi trên xe máy SH màu đen của Lâm do Đăng điều khiển để đi trộm cắp, đến nhà số 61 ngõ 64 Nguyễn Lương Bằng- Đống Đa. Nhâm thấy nhà không khóa cửa, bên trong có xe máy nhưng không có người trông coi nên Đăng dừng xe. Đăng đứng ngoài cảnh giới, Lâm và Nhâm vào trong nhà để trộm cắp xe máy và nhìn thấy chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29E1-717.99 của chị Phùng Thúy Hiền (SN 1992, HKTT: 16C Hoàng Hoa Thám, TP Nam Định, Nam Định) dựng ở bên trái và xe Honda Vision màu xanh, BKS: 29E1-504.96 của chị Nguyễn Thị Thanh Tâm (SN 1978, HKTT: 79 ngõ 16 Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội) dựng ở bên phải (Theo hướng nhìn từ ngoài cửa vào nhà). Cả hai xe đều không khóa, Nhâm dắt xe máy Vision trắng, Lâm dắt xe Vision xanh ra ngoài cửa. Sau đó, Nhâm dùng vạm phá khóa điện của xe nhưng không được nên đẩy 02 xe ra để ở đầu ngõ rồi cả 3 đối tượng đẩy xe Vision xanh về nhà Lâm tại 111 Đê Tô Hoàng, Hai Bà Trưng, Hà Nội cất giấu rồi quay lại dắt xe Vision trắng về gửi tại bãi xe

8/3, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sau đó, các đối tượng bán hai chiếc xe máy trên cho Cương được 10.500.000 đồng, chia nhau mỗi người 3,5 triệu đồng. Cương bán lại cho Thông với giá 11.500.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29E1-717.99 Thông tháo ra bán phụ Tung nên Cơ quan điều tra không thu hồi được. Chiếc xe máy Honda Vision màu xanh BKS: 29E1-504.96, Thông nhờ 01 người ở phố Trần Nhật Duật – Hà Nội (không xác định được lai lịch) làm giả giấy Đăng ký mang tên Hoàng Thị Kim Chi (Địa chỉ: Tổ 2 Kiến Hưng, Hà Đông) rồi nhờ Chiên mang đi cầm cố được 6.500.000 đồng. Chiên cùng Nam mang đi cầm cố được 12 triệu đồng. Chiên hưởng lợi 4,5 triệu đồng. Nam hưởng lợi 1 triệu đồng.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 398 ngày 19/9/2015, số 408 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Vision màu trắng, BKS: 29E1-717.99 là 27.636.000 đồng; Trị giá xe máy Vision màu xanh, BKS: 29E1-504.96 là 25.065.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy Vision màu xanh, BKS: 29E1-504.96 cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh Tâm, đã nhận và chỉ đề nghị xử lý nghiêm về hình phạt. Người bị hại là chị Phùng Thúy Hiền yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

**Tại Bản kết luận giám định số 4283 ngày 30/9/2016 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Chứng nhận Đăng kí xe mô tô, xe máy mang tên Hoàng Thị Kim Chi là Chứng nhận Đăng kí mô tô, xe máy giả, được in bằng phương pháp in phun màu (bao gồm mẫu in, hình dấu, chữ kí).*

Vụ 4: Khoảng tháng 7 năm 2015, Lâm điều khiển xe SH màu đen của Lâm chở Đăng đến trước cửa số nhà 32 Nguyễn Huy Tự, phường Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện 01 chiếc xe Airblade màu đỏ - đen BKS: 30H6-7652 của anh Nguyễn Mạnh Hà (SN 1958, HKTT: 177 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội) dựng trong ngõ không có người trông coi. Đăng đứng ngoài cảnh giới, Lâm vào dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe Airblade và dắt ra ngoài. Sau đó, bọn chúng mang chiếc xe máy vừa trộm cắp được về gửi tại bãi gửi xe Bách Khoa (Hà Nội). Đến sáng, Lâm gọi điện cho Cương lên bãi xe và bán chiếc xe trên được 4.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 2 triệu đồng. Cương bán lại cho Thông được 5.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Thông thuê một người không rõ tên tuổi địa chỉ ở phố Trần Nhật Duật làm giả 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 0041414 mang tên Cao Tiến Đạo (địa

chỉ: 33 phố 332 - Phường Phố Huế - Hai Bà Trưng) hết 2.000.000 đồng rồi đưa cho Chiên mang đi bán hoặc cầm cố lấy 8.000.000 đồng. Thông hưởng lợi 1 triệu đồng. Chiên khai không được hưởng lợi gì.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 403 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá chiếc xe máy Airblade là 12.790.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy Airblade, BKS: 30H6-7652 cho người bị hại là anh Nguyễn Mạnh Hà, đã nhận và chỉ đề nghị xử lý các bị cáo về mặt hình phạt.

**Tại Bản kết luận giám định số 4283 ngày 30/9/2016 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Đang ký mô tô, xe máy mang tên Cao Tiến Đạo là Đang kí mô tô, xe máy giả, được in bằng phương pháp in phun màu (bao gồm mẫu in, hình dấu, chữ kí).*

Vụ 5: Rạng sáng ngày 11/7/2015, Am điện thoại cho Lâm và Nguyễn Văn Toan nói có xe máy sơ hở có thể trộm cắp được nên Lâm chở Toan đi xe SH đen của Lâm đến khu vực ngã tư Cát Linh - Trịnh Hoài Đức, Hà Nội, gặp Am, Trần Lê Tung và Đang. Am đi xe SH màu trắng dẫn đường, Tung và Đang cùng đi xe Zip màu đỏ do Đang chở, Lâm và Toan đi sau. Khi đến nhà số 12 dãy A28 Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội, bọn chúng nhìn thấy chiếc xe máy SH màu trắng, BKS: 29B1 - 465.82 của ông Nguyễn Hữu Mai (SN 1959, HKTT: số 12 dãy A28 Điện Biên Phủ, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội) để phía trước nhà không có người trông giữ. Lâm đưa xe của Lâm cho Toan đi lên phía trước, Đang và Tung dừng ở phía sau để cảnh giới. Lâm và Am đi lại gần chiếc xe SH màu trắng, Am vào phá khóa đĩa của xe rồi dắt xe lại chỗ Lâm. Lâm dùng vạm phá khóa điện của xe SH. Cả bọn mang chiếc xe máy vừa trộm cắp được về nhà Tung ở khu vực chợ trời - Hà Nội cất giấu. Sau đó, Am bán chiếc xe máy trộm cắp được cho Cương với giá 29.000.000 đồng. Các đối tượng không nhớ được Am chia bao nhiêu tiền. Cương khai do Cương không tìm được người mua nên mang về Hà Nội và bán lại cho Khanh với giá 32.000.000 đồng. Khanh ban đầu khai nhận đồng ý mua của Cương do Cương nói với Khanh không phải xe của nhóm Lâm trộm cắp nhưng khi Cương mang xe đến xem thì Khanh thấy xe đời 2009 nên không mua mà gọi một người tên Toan ở Quảng Ninh (chưa xác định được Nhâm thân) đến mua của Cương giá 32.000.000 đồng. Sau đó Khanh thay đổi khai không mua của Cương chiếc xe nào. Hiện chưa thu hồi được chiếc xe.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản 396 ngày 19/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy SH là 60.940.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là ông Nguyễn Hữu Mai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Vụ 6: Khoảng 23 giờ ngày 16/7/2015, Đang chở Lâm đi trên xe máy SH màu đen của Lâm đến trước cửa số nhà 190 Trường Chinh thì Lâm nhìn thấy chiếc xe Airblade màu đen, BKS: 29H1 - 173.77 của anh Phạm Vũ Doanh (SN 1982, HKTT: 60B ngõ 236 Khương Đình, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội) dựng trên vỉa hè không có người trông giữ nên bảo Đang dừng lại trộm cắp. Lâm xuống xe dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe trên rồi nổ máy đem xe đi đến bãi xe ở Kim Giang cất giấu. Hôm sau Lâm bán xe cho Cương được 4.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 2 triệu đồng. Cương bán cho Thông với giá 5.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Thông thừa nhận có mua chiếc xe máy trên của Cương nhưng không nhớ đã bán cho ai, ở đâu được bao nhiêu tiền nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản 534 ngày 27/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Airblade là 26.623.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phạm Vũ Doanh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Vụ 7: Sáng ngày 17/7/2015, Đang chở Lâm trên xe SH màu đen của Lâm, Am chở Tung trên xe SH màu trắng của Am đi đến khu vực Hàng Chuối, Am phát hiện cửa sân khu tập thể số 44 Hàng Chuối không khóa nên xuống mở cửa, Lâm và Tung vào trong sân. Lâm dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe máy LX màu trắng, BKS: 29K1-436.00 của anh Nguyễn Xuân Tú (SN 1983, HKTT: 361 Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, Lâm Biên, Hà Nội) rồi Tung dắt xe máy trên ra ngoài. Sau đó, các đối tượng mang chiếc xe LX trên về cất giấu tại nhà Đang ở Bạch Đằng- Hà Nội. Vài ngày sau, Lâm và Am bán chiếc xe máy trên cho Toan tại nhà Đang với giá 18.000.000 đồng. Số tiền này Toan giữ chưa chia cho mọi người. Khi Toan mua chiếc xe LX này Toan biết rõ xe do nhóm Lâm trộm cắp mà có, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản 409 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy LX là 83.400.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy LX cho người bị hại là anh Nguyễn Xuân Tú, đã nhận và chỉ đề nghị xử lý nghiêm các bị cáo về mặt hình phạt.

Ngoài ra, anh Nguyễn Xuân Tú còn khai khi mất chiếc xe LX bên trong cốp xe có 60 triệu đồng nhưng các bị cáo khai không có tài sản gì bên trong cốp xe nên không đủ căn cứ để kết luận như lời khai của anh Tú.

Vụ 8: Khoảng 5 giờ sáng ngày 18/7/2015, Lâm, Đang, Am, Nhâm đi trên hai xe máy xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa số nhà 52 Mai Hắc Đế, Phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì phát hiện chiếc xe máy Wave màu đen, BKS: 29Y5-120.57 của anh Phan Hoàng Sáng (SN 1989, HKTT: 64 Đỗ Thuận, phường Cầu Dền, Hai Bà Trưng, Hà Nội) để trước cửa. Đang, Am và Nhâm đứng canh giới, Lâm dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe máy rồi đi về gửi tại bãi xe 8/3 phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cùng ngày, Lâm bán cho Cương chiếc xe Wave vừa trộm được với giá 3.000.000đ, chia nhau mỗi người 500.000 đồng. Cương đó bán lại chiếc xe máy cho một phụ nữ tên Hằng (chưa xác định được Nhâm thân) được 4.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe máy trên.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản 533 ngày 27/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Wave là 13.300.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phan Hoàng Sáng yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng có tên Hằng: hiện chưa xác minh được tên tuổi địa chỉ, chưa có lời khai của Hằng nên cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới đối tượng Hằng để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vụ 9: Rạng sáng ngày 19/7/2015, Đang chở Lâm bằng xe máy SH màu đen của Lâm, Am chở Tung bằng xe máy SH màu trắng của Am đi đến khu vực Hoàng Hoa Thám. Am phát hiện nhà số 44 lô C khu 7,2 Ha, phường Vĩnh Phúc, Ba Đình, Hà

Nội không khóa cửa, bên trong nhà để xe máy nên các đối tượng dừng lại. Am và Đang đứng ngoài cánh giới, Lâm và Tung vào nhà thấy xe *Lead* màu xanh vàng, BKS: 29P1-377.24 của ông Phạm Văn Nhật (SN 1958, HKTT: số 122 B A10 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội) không khóa cổ nên Lâm dắt chiếc xe máy này và Tung dắt xe *Lead* màu vàng, BKS: 89E1 - 177.69 của chị Hoàng Thị Thùy (SN 1992, HKTT: Thôn Bô Thời, xã Hồng Tiến, Khoái Châu, Hưng Yên) ra ngoài. Lâm dùng vạm phá khóa cả hai xe máy tròn rồi cả bọn mang hai xe máy vừa trộm cắp được về gửi tại bãi xe ở khu vực Yên Phụ - Hà Nội. Sau đó, bốn đối tượng cùng quay lại ngôi nhà trên để tiếp tục trộm cắp. Lâm dắt chiếc xe *Zip* màu trắng BKS: 29D1-633.68 của anh Phạm Hiền Hữu (SN 1989, HKTT: 122B A10 TT Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội), Tung dắt xe máy *Lead* màu vàng xanh, BKS: 29D1-733.31 của chị Hoàng Thị Minh Trang (SN 1993, HKTT: thôn Bô Thời, xã Hồng Tiêm, Khoái Châu, Hưng Yên) ra ngoài để Lâm dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe *Lead* này. Sau đó, Tung đi xe *Lead* màu xanh vàng mang về gửi tại bãi xe 8/3, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Ngày hôm sau, Đang đến nhà Khanh gọi Khanh đến bãi xe 8/3 và Lâm bán chiếc xe *Lead* xanh vàng cho Khanh được 9.000.000 đồng. Khanh khai có mua của Lâm một số xe máy *Lead* nhưng không nhớ có chiếc xe này hay không. Những xe máy mua của Lâm, Khanh khai đã bán cho những người không quen biết. Hiện chưa thu hồi được chiếc xe máy này. Lâm gọi Huy (Người Hải Phòng, chưa xác định được Nhâm thân) đến bãi xe Yên Phụ và bán cho Huy chiếc xe *Lead* màu xanh vàng và chiếc xe *Lead* màu vàng được tổng cộng 17.000.000 đồng. Tổng số tiền là 26 triệu, các đối tượng chia nhau mỗi người 6,5 triệu đồng. Đang sử dụng xe *Zip* màu trắng, đó giao nộp cho Cơ quan điều tra.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 394,395,397 ngày 19/9/2015, số 407 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe Lead BKS: 89E1 - 177.69 là 32.853.000 đồng, Trị giá chiếc xe máy Lead BKS: 29P1-377.24 là 37.238.000 đồng, Trị giá xe Lead BKS: 29D1-733.31 là 38.479.000 đồng, Trị giá xe máy Zip là 27.227.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy cho người bị hại là anh Phạm Hiền Hữu, đã nhận và đề nghị xử lý nghiêm các bị cáo. Người bị hại là anh Phạm Văn Nhật, chị Hoàng Thị Thùy, Hoàng Thị Minh Trang yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, anh Phạm Hiền Hữu cũng khai khi mất chiếc xe Zip bên trong cốp xe có 01 chiếc máy ảnh Sony. Quá trình điều tra, các bị cáo không thừa nhận chiếm đoạt chiếc máy ảnh trong cốp xe như bị hại trình báo. Ngoài lời khai của bị hại không có tài liệu chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng tên Huy (Người Hải Phòng): Hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được Nhân thân đối tượng Huy nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vụ 10: Khoảng 02 giờ ngày 25/7/2015, Lâm chở Toan bằng xe máy SH màu đen của Lâm đi lang thang tìm người sơ hở để trộm cắp. Khi đi đến khu vực phố Lê Văn Lương thì Toan phát hiện cửa nhà số 17 Lê Văn Lương - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội không khóa cửa, bên trong có xe máy không ai trông coi, Lâm và Toan dừng lại. Toan vào nhà dùng vạm phá ổ khóa điện chiếc xe máy Wave anpha màu xanh BKS: 26C1 - 033.74 của anh Phan Minh Quảng (SN 1987, HKTT: Hồng Phong, Nà Nhị, Sông Mã, Sơn La). Sau đó, cả bọn mang chiếc xe Wave anpha trên về gửi ở bãi xe Trường Tô Hoàng - Phường Cầu Dền - Quận Hai Bà Trưng- Hà Nội. Đến sáng, Lâm bán xe máy này cho Cương được 3.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 1,5 triệu đồng. Cương bán xe lại cho Thông được 4.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Thông đã tháo xe ra để bán phụ Tung nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 532 ngày 27/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Wave màu xanh, BKS: 29C1 - 033.74 là 10.644.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Phan Minh Quảng yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 11: Rạng sáng ngày 02/8/2015, Lâm chở Toan bằng xe máy SH màu đen của Lâm đến trước cửa nhà số 13/135 Hàm Tử Quan, Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội thì phát hiện một chiếc xe máy SH màu nâu xám, BKS: 29V3-044.08 của anh Đỗ Ngọc Ánh (SN 1970, HKTT: 13/135 Hàm Tử Quan, Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội) để trong sân. Toan ở ngoài cảnh giới, Lâm vào trong sân dùng vạm phá khóa điện chiếc xe máy đó rồi dắt ra cổng. Sau đó, Lâm cùng Toan đi xe máy SH vừa trộm được mang về nhà Lâm để cất giấu. Hôm sau, Lâm bán cho Cương chiếc xe SH đó được 18.000.000 đồng, chia cho Toan 9 triệu đồng, Lâm 9 triệu đồng. Cương bán lại cho Thông với giá 19.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Sau khi mua xe Thông đó sơn

chiếc xe thành màu xanh đen và cắt số khung số máy của 01 chiếc xe máy Honda Dylan khác gắn vào khung xe máy SH rồi dùng bộ giấy tờ của xe máy Dylan và nhờ Chiên đi cầm cố lấy 50.000.000 đồng, hưởng lợi 31 triệu đồng. Chiên nhờ người quen là Phạm Thị Thủy (Sinh năm 1991, địa chỉ : Bảo Lộc 1 – Phường Thanh Châu – Phủ lý – Hà Nam) mang bán cho Phạm Đức Thắng (Sinh năm 1985, địa chỉ : 53 Châu Cầu – Phường Khanh Thiện – Phủ lý – Hà Nam) lấy 50.000.000 đồng (Thực tế Thủy cầm cố được 70 triệu đồng). Thủy đưa cho Chiên 50 triệu đồng và Chiên đưa cho Thông số tiền này. Thông đưa lại cho Chiên 2 triệu đồng (Thắng không biết chiếc xe trên do phạm tội mà có). Thắng đã bán chiếc xe máy trên cho một người không quen biết nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 535 ngày 27/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy SH là 71.700.000 đồng .*

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Đỗ Ngọc Ánh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 12: Khoảng 12 giờ ngày 06/8/2015, Lâm chở Toan đi xe SH màu đen của Lâm đến phố Võ Thị Sáu thì phát hiện một chiếc xe Lead màu trắng, BKS: 29S1-171.78 dựng trước cửa số nhà 28E ngõ 84 Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng, Hà Nội của chị Đinh Thị Sự (SN 1989, HKTT: thôn Sỏ, xã Minh Quang, Ba Vì, Hà Nội) không có người trông coi. Lâm dừng xe cảnh giới còn Toan xuống dùng vạm phá khóa điện của chiếc xe máy trên. Sau đó, Toan điều khiển chiếc xe máy vừa trộm cắp được về nhà Lâm cất giấu. Hôm sau Lâm gọi Cương lờn nhà Lâm và bán chiếc xe này cho Cương được 5.000.000 đồng. Lâm và Toan chia nhau mỗi người 2,5 triệu đồng. Cương bán lại cho Thông được 6.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Thông đưa cho Chiên mang đi bán hoặc cầm cố lấy 7.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Chiên khai không nhớ chính xác đã cầm cố ở đâu, được bao nhiêu tiền và hưởng lợi bao nhiêu. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe máy trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 531 ngày 27/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Lead là 23.496.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Đinh Thị Sự yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 13: Ngày 07/8/2015, Lâm chở Toan bằng xe SH màu đen của Lâm, Am chở Đăng bằng xe SH màu trắng của Am cùng đi lang thang tìm ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến trước cửa số nhà 5B/12/2 Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội thì bọn chúng phát hiện thấy 01 chiếc xe máy Dream BKS: 456.29-411.NN của anh George Burchett (SN 1955, trú tại: 5B/12/2 Đặng Thai Mai, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội) dựng trong sân trước cửa nhà (Cửa cổng không khóa). Đăng và Toan đứng ngoài cảnh giới để Am và Lâm đi vào nhà. Lâm dắt chiếc xe máy ra ngoài và dùng vạm phá khóa điện rồi mang chiếc xe về bãi xe gần nhà Toan gửi. Ngày hôm sau, Lâm gọi Cương lên bán xe với giá 3.000.000 đồng nhưng Cương chưa trả tiền cho các đối tượng. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe máy trên của Cương.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 404 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Dream là 8.435.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy trên cho người bị hại là anh George Burchett, đã nhận, không yêu cầu bồi thường gì và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 14: Khoảng 02 giờ ngày 07/8/2015, Lâm chở Toan bằng xe máy SH màu đen của Lâm, Am chở Đăng bằng xe SH trắng của Am đi đến khu vực phố Tạ Quang Bửu thì phát hiện tại địa chỉ P104 nhà 27 TT Bách Khoa, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội không khóa cổng, bên trong có xe máy nên dừng lại. Am và Toan ở ngoài cảnh giới, Lâm và Đăng vào trong sân dùng vạm phá khóa điện chiếc xe Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 17B8-089.20 của chị Phạm Thị Tươi Ngọc (SN 1993, HKTT: thôn Trung Sơn, Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình) để trong sân. Sau đó, Đăng dắt xe máy trên ra ngoài và đi chiếc xe trên, Toan đi xe máy SH trắng của Am cùng Đăng mang xe máy vừa trộm cắp được đến gửi tại bãi xe 8/3 phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Sáng hôm sau, Lâm bán chiếc xe máy vừa trộm cắp được cho Cương với giá 3.000.000 đồng, chia nhau mỗi người được 750.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ của Cương chiếc xe trên.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 411 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Wave là 18.657.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy cho người bị hại là chị Phạm Thị Tươi Ngọc, đã nhận và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 15: Khoảng 01 giờ ngày 11/8/2015, Lâm cùng với Am, Đang, Toan đi từ nhà Lâm đến khu vực Tây Hồ với mục đích tìm ai sơ hở tài sản để trộm cắp. Khi đi, Lâm chở Toan bằng xe SH đen của Lâm, Am chở Đang đi xe SH trắng của Am đến trước cửa số nhà 11/1/22 Âu Cơ, phường Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội (Theo sự chỉ dẫn của Am) thấy gia đình trên không khóa cửa nên Lâm vào nhà dắt xe Zip màu đỏ, BKS: 30X9 - 3332 của chị Đào Thị Nhân (SN 1983, HKTT: Kim Sơn, Sơn Tây, Hà Nội) ra ngoài và dùng vạm phá khóa điện của xe, Đang dắt xe máy LX màu đỏ BKS: 29U1-208.54 của chị Nhân ra khỏi nhà còn Am và Toan đứng ngoài cảnh giới. Sau đó, Am và Đang đẩy xe LX đỏ về trước, Lâm đi xe SH của Lâm và Toan đi xe Zip đỏ về nhà Lâm tại 111 Đê Tô Hoàng cất giấu. Sau khi trộm cắp được hai chiếc xe máy trên, Toan giữ lại chiếc xe LX đỏ để sử dụng và đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Đang đưa xe Zip đỏ cho Nhân sử dụng. Nhân khai mượn xe của Đang đi lên chợ Bưởi để tìm mua chó, rồi mang xe về bãi gửi xe tại Chương Dương Độ để gửi lại cho Đang. Cơ quan điều tra đã xác minh tại bãi gửi xe trên nhưng hiện tại không có chiếc xe máy đặc điểm như vậy nên chưa thu hồi được.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 400 ngày 19/9/2015, số 410 ngày 21/9/2015 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Đống Đa, kết luận: Trị giá xe máy Zip là 13.936.000 đồng, Trị giá xe máy LX là 74.715.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả chiếc xe máy LX màu đỏ cho người bị hại là chị Đào Thị Nhân, đã nhận, yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy Zip và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 16: Khoảng 03 giờ ngày 11/8/2015, Am chở Lâm và Toan trên xe máy SH màu trắng của Am đến trước cửa số nhà 13/160 Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Toan ở ngoài cảnh giới, do cửa không khóa nên Am mở cửa rồi cùng Lâm vào trong nhà. Lâm dùng vạm phá khóa điện của xe SH mode màu đỏ BKS 29E1-

755.73 của chị Đinh Thị Hồng Hạnh (SN 1979, HKTT: P211B3 ngõ 1 Khâm Thiên, phường Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội) và xe Airblade màu đỏ đen BKS 22D1-438.93 của anh Nguyễn Tiến Dũng (SN 1977, HKTT: 16/305 ngõ Quỳnh, phố Thanh Nhân, Quỳnh Lôi, Hai Bà Trưng, Hà Nội) để trong nhà. Sau đó, Am dắt xe SH mode còn Lâm dắt xe Airblade ra ngoài và đi về gửi tại bãi xe Yên Phụ. Sáng hôm sau, Lâm và Toan mang xe Airblade về gửi tại bãi xe 8/3 phường Vĩnh Tuy, Hai bà Trưng, Hà Nội; Sau đó, Lâm gọi điện cho Cương đến bãi xe bán cho Cương xe Airblade với giá 5.000.000 đồng, nhau mỗi người 1,5 triệu đồng, còn 500.000 đồng đưa cho Am giữ để cộng với 7 triệu bán xe SH mode chia nhau sau. Cương bán xe máy trên cho Thông được 6.000.000 đồng, hưởng lợi 1 triệu đồng. Thông đưa xe cho Chiên mang đi cầm cố được 7.500.000 đồng, hưởng lợi 1,5 triệu đồng. Chiên khai không nhớ chính xác đã cầm cố chiếc xe ở đâu, cho ai và được bao nhiêu tiền, hưởng lợi bao nhiêu tiền. Am mang xe SH mode về cất giấu ở nhà Nhâm, sau đó bán xe SH mode cho Tờ “Huế” (không rõ lai lịch) tại nhà Nhâm được 7.000.000 đồng. Số tiền này Am cầm chưa chia cho các đối tượng. Hai chiếc xe máy này hiện chưa thu hồi được.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 309 ngày 28/8/2015, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UNND quận Hoàn Kiếm, kết luận: Trị giá xe máy xe Airblade là 28.900.000 đồng, Trị giá xe SH là 43.900.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là anh Nguyễn Tiến Dũng và chị Đinh Thị Hồng Hạnh yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với hai chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vụ 17: Ngày 14/8/2015, Khanh chở Lâm và Toan trên xe máy SH màu xanh của Khanh đến khu vực Hàng Gai thì Khanh phát hiện một xe SH màu trắng, BKS: 30M9-9391 của anh Vũ Tú Nam (SN 1994, HKTT: số 18/260/6 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội) để ở vỉa hè trước cửa số nhà 98 Hàng Gai – Hoàn Kiếm – Hà Nội nên cả nhóm dừng lại để trộm cắp. Khanh đứng canh giới để Lâm và Toan lấy trộm. Lâm dùng kim cắt dây cáp luôn ở bánh trước xe máy, sau đó dùng vạm phá khóa điện thì vạm bị gãy. Lâm và Toan đạp gãy ổ khóa cổ của xe rồi cả bọn đẩy chiếc xe SH trắng vừa trộm cắp được về nhà Lâm tại 111 Đê Tô Hoàng. Sau đó, Khanh dùng vạm phá khóa mở khóa điện chiếc xe SH vừa trộm được và đi về nhà Khanh. Khanh khai để xe ở sân khu tập thể và ngày hôm sau bị người khác lấy trộm mất nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

**Tại Bản kết luận định giá tài sản số 302 ngày 24/8/2015, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Hoàn Kiếm, kết luận: Trị giá xe máy SH là 64.000.000 đồng.*

Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Vũ Tú Nam yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy trên và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi tiêu thụ 01 chiếc xe máy Liberty màu xanh của Cao Trường Nam: quá trình điều tra chưa xác định được các đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy này nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan tới chiếc xe máy trên để xử lý sau.

Đối với bị cáo Nguyễn Am: hiện đang điều Trị tại Bệnh viện tâm thần trung - ương I. Cơ quan điều tra đã ra quyết định Trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo Am nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự, khi nào có kết quả giám định sẽ xử lý sau.

Đối với 01 chiếc xe máy Piaggio Liberty màu xanh đen, số khung: 017722, số máy: 4018043 mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Cao Thanh Hải Hà, sinh năm 1992, trú tại tổ 6 p Quang Trung, TP Phủ Lý, Hà Nam, qua xác minh, chiếc xe máy trên là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/5/2015 tại phường Trúc bạch, Ba Đình, Hà Nội. Người bị hại là chị Trần Thị Phương Thảo, sinh năm 1984, trú tại số 8 ngách 143/16 Quan Thổ 1, P hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội. Hiện nay chưa xác định được đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda SH màu xanh không Biển kiểm soát, số khung: 067260, số máy: 0057218 mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Bùi Văn Cương: Qua xác minh, chiếc xe máy trên là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 11/8/2015 tại phường Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội. Người bị hại là anh Nguyễn Minh Nhật (sinh năm 1985, trú tại số 3 ngõ Núi Trúc, P Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội). Hiện nay chưa xác định được đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 chiếc xe máy Airblade màu Đỏ - Đen - Trắng, BKS: 29N1 - 112.21, số khung: 276000, số máy: 1076782 mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Bùi Văn Cương. Qua xác minh người đứng tên Đăng ký là anh Lê Văn Thanh, sinh năm 1986, trú tại Ngọc Động, Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội. Tuy nhiên, hiện tại anh Thanh đã đi xuất khẩu lao động tại

Nhật Bản nên chưa ghi được lời khai. Hiện nay chưa xác định được các đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 chiếc xe máy Wave anpha màu xanh, BKS: 29F1 - 143.30, số khung: 583171, số máy: 3383295 mà cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Bùi Văn Cường. Qua xác minh chiếc xe máy trên là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra ngày 04/6/2015 tại phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội. Người bị hại là anh Công Ngọc Vũ (sinh năm 1983, trú tại tổ 18 cụm 3 phường Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội). Hiện nay chưa xác định được đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda SCR màu trắng, BKS: 30L5-0245, số khung: 02879, số máy: 10481041239 mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Bùi Văn Cường. Qua xác minh chiếc xe máy trên là vật chứng của vụ án trộm cắp tài sản xảy ra khoảng tháng 12/2010 tại phường Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Người bị hại là chị Nguyễn Thị Loan (sinh năm 1959, trú tại 64A Quán Sứ, P Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Hiện nay chưa xác định được các đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 xe máy Honda Lead màu bạc, BKS: 39Y1 – 00574, số khung: 022008, số máy: 0529924 mà cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Vũ Chí Thông, qua xác minh người đứng tên Đăng ký chiếc xe máy trên là chị Phạm Thị Huyền (sinh năm 1988, trú tại đội 2 thôn Tế Tiêu, TT Đại Nghĩa, Mỹ Đức, Hà Nội). Chị Huyền khai bị mất chiếc xe trên tại Đại Nghĩa, Mỹ Đức, Hà Nội vào buổi tối ngày 08/01/2015. Hiện nay chưa xác định được các đối tượng đã trộm cắp chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với 01 chiếc xe máy Honda Airblade màu đen, BKS: 30H2 – 6651, số khung: 676138, số máy: 5279903 mà Cơ quan điều tra thu giữ của anh Nguyễn Lệnh Hồng (sinh năm 1969, trú tại Bảo Lộc 2, P Thanh Châu, TP Phủ Lý, Hà Nam). Qua xác minh, người bị hại là anh Nguyễn Minh Khanh (sinh năm 1980, trú tại thôn Trung, Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội). Anh Khanh trình bày bị mất chiếc xe trên vào ngày 15/7/2015 tại sân khu tập thể B5, ngõ 195 Đội Cấn - Hà Nội. Hiện nay chưa xác định được đối tượng đã trộm cắp

chiếc xe máy trên nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách phần tài liệu liên quan tới chiếc xe máy này để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi làm giả Đăng ký xe của Vũ Chí Thông: Ngoài hành vi làm giả 02 Đăng ký xe trong hai vụ trộm cắp trên, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Thông một số xe máy cùng với giấy Đăng ký xe máy nhưng do chưa xác định được đối tượng trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra: : 01 xe máy Honda SCR màu trắng, BKS: 30L5 - 0245 (cùng *01 Giấy chứng nhận Đăng ký xe mô tô, xe máy số 037893 mang tên Hoàng Thị Kim, địa chỉ: tổ 2, Kiến Hưng, quận Hà Đông*). Kết quả xác minh chủ xe là Nguyễn Thị Loan, sinh năm 1959, trú tại 32 ngõ 191/30 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Đăng ký ngày 23/4/2009, bị mất trộm ngày 31/12/2009); 01 xe máy Honda Airblade màu đen, BKS: 30H2 - 6651 (cùng *01 Đăng kí mô tô, xe máy số 0141411 mang tên Nguyễn Văn Chung, địa chỉ: 22 - Phố 221- P Phố Huế - HBT*). Kết quả xác minh chủ xe là Nguyễn Minh Khanh, sinh năm 1980, trú tại Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Đăng ký ngày 04/10/2008, bị mất trộm ngày 15/7/2015 ; 01 xe máy Piaggio Liberty màu xanh, BKS: 29E1 -175.43 (cùng *01 Đăng ký xe mô tô, xe máy số: 037893 mang tên Vũ Mạnh Hùng, trú tại 31A tổ 1, cụm 3, P Văn Quán, Hà Đông*) - kết quả xác minh chủ xe là chị Trần Thị Phương Thảo, sinh năm 1984, trú tại N8 tổ 39 Hào Nam, P Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội. Bị mất trộm đêm ngày 18/5/2015.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Hải Đăng, Nguyễn Văn Toan, Trần Lê Tung, Trần Duy Khanh, Nguyễn Thành, Bùi Văn Cương, Vũ Chí Thông, Đỗ Văn Chiên, Cao Trường Nam đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của nhau, của các bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 220/CT- VKS- P2 ngày 21 tháng 7 năm 2017 VKSND TP.Hà Nội đã truy tố như sau:

Các bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Hải Đăng về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Toan về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 138 BLHS và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại điểm c, điểm đ, khoản 2, Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Bùi Văn Cương, Trần Lê Tung về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Duy Khanh về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm c, điểm e, khoản 2, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành Nhân về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vũ Chí Thông về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại điểm a, khoản 3, Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1, Điều 267 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Văn Chiên về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cao Trường Nam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1, Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Hải Đăng, Nguyễn Văn Toan, Trần Lê Tung, Trần Duy Khanh, Nguyễn Thành Nhân, Bùi Văn Cương, Vũ Chí Thông, Đỗ Văn Chiên và Cao Trường Nam đã nhận tội và khai lại Toan bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo; sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, Nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội như đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

Bị cáo Cao Lâm mức án từ 15 đến 16 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Hải Đăng mức án từ 12 đến 13 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn Toan mức án từ 10 đến 11 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 3 đến 4 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hình phạt chung cho cả 2 tội mức án từ 12 đến 14 năm tù.

Bị cáo Bùi Văn Cương mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Bị cáo Trần Lê Tung mức án từ 08 đến 09 năm tù.

Bị cáo Trần Duy Khanh mức án từ 05 đến 06 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Thành Nhân mức án từ 5 đến 06 năm tù.

Bị cáo Vũ Chí Thông mức án từ 01 đến 02 năm tù về tội “Làm giả giấy tờ tài liệu của cơ quan tổ chức”; từ 06 đến 07 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hình phạt chung cho cả 2 tội mức án từ 07 đến 09 năm tù.

Bị cáo Đỗ Văn Chiên mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Bị cáo Cao Trường Nam mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Đề nghị Tòa buộc các bị cáo tham gia từng vụ trộm cắp cụ thể phải có trách nhiệm bồi thường giá trị xe máy đã chiếm đoạt cho người bị hại có yêu cầu.

- Đề nghị truy thu khoản tiền do phạm tội mà có và tiền dùng vào việc phạm tội đối với bị cáo phạm tội tiêu thụ tài sản.

** Về xử lý vật chứng:*

Trả lại cho ông Cao Quân chiếc xe máy SH thu giữ của bị cáo Lâm. Trả lại các giấy tờ tùy thân cho các bị cáo.

Đối với điện thoại, tiền, máy tính, dây chuyền vàng, xe máy @ thu giữ của các bị cáo đây là các tài sản có giá Trị cần phát mại, lấy tiền thực hiện một phần nghĩa vụ dân sự của bị cáo đó, số tiền còn thừa trả lại bị cáo đó.

Cần tách chiếc xe ô tô thu giữ của bị cáo Thông giao cho Công an thành phố Hà Nội tiếp tục điều tra truy xét nguồn gốc xe(Xe nhập lậu hay xe tang vật vụ án) để xử lý theo thẩm quyền. Nếu không chứng minh được chiếc xe đó liên quan đến vật chứng trong vụ án hình sự khác hoặc xe nhập lậu, thì yêu cầu Công an trả lại ngay cho gia đình bị cáo Thông.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng như 04 ví da và 01 chìa khóa xe máy.

* Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Chiên và Cao Trường Nam không tranh luận về mặt tội danh mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ sau:

- Đối với bị cáo Chiên: Mặc dù, bị cáo có tiêu thụ 06 xe máy nhưng không phải là người trực tiếp; giữa bị cáo và bị cáo Thông không có việc thỏa thuận ăn chia trước. Trong 06 xe bị cáo tiêu thụ đã thu hồi được 2 xe. Ngoài ra, Chiên còn giúp Công an Hà Nam tìm ra được tội phạm(Luật sư nộp đơn trình bày có xác nhận của Công an tỉnh Hà

Nam). Với nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Luật sư đề nghị Tòa cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đối với bị cáo Cao Trường Nam, trong vụ án này bị cáo có 01 hành vi tiêu thụ, Nhân thân bị cáo tốt; đề nghị Tòa cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên và Luật sư tranh luận về yêu cầu đề nghị án treo của luật sư. Kiểm sát viên cho rằng đối với bị cáo Nam có 4 hành vi tiêu thụ nhưng trong vụ án này đã xác định được đối tượng trộm cắp lên đưa ra truy tố 1 hành vi; còn 03 hành vi nữa đang trong quá trình điều tra để xác định đối tượng trộm cắp nên được tách ra xử lý sau.

Sau khi nghe các bên tranh luận đối đáp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Trong vụ án này có 10 bị cáo được đưa ra xét xử, thì cả 10 bị cáo đã nhận tội và khai lại Toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố. Đối với bị cáo Bùi Văn Cương, không có hành vi trực tiếp lấy tài sản của người bị hại, nhưng đã hứa hẹn mua của gian trước khi các bị cáo khác thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nên Cương đã đồng phạm với nhóm các bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, cùng lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án, lời khai người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa thấy, đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Hải Đăng phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Toàn phạm 02 tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138; điểm c, đ khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Trần Lê Tung, Bùi Văn Cương phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Duy Khanh phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội và hình phạt được quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thành Nhân phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vũ Chí Thông phạm 02 tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” tội và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 250; khoản 1 Điều 267 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Văn Chiên phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cao Trường Nam phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” đa số có tiền án, tiền sự, nghiện ma túy, cấu kết với nhau tạo thành một ổ nhóm chuyên đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đối tượng tài sản mà các bị cáo nhắm tới là các loại xe máy của người dân khi có sự sơ hở trong việc quản lý tài sản bất kể ngày hay đêm. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhanh chóng các bị cáo đã chuẩn bị công cụ phạm tội như vạm phá khóa, kim thủy lực và có sự phân công nhau trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi lấy được tài sản, các bị cáo thường bán cho Bùi Văn Cương là người đã hứa hẹn với các bị cáo trước để có nơi tiêu thụ. Cương sau đó bán cho Thông, Thông làm giả giấy tờ rồi nhờ Chiên, Nam đi đặt đi bán được tiền về chia cho Chiên và Nam. Với chu trình được khép kín như vậy, nên các bị cáo đã gây ra 17 vụ trộm cắp xe máy trên địa bàn các quận của Thủ đô Hà Nội, chiếm đoạt được 24 xe máy các loại, có tổng trị giá là 881.075.000 đồng của 24 người bị hại. Hành vi phạm tội của các bị cáo cùng lúc đã xâm phạm nhiều khách thể được luật hình sự bảo vệ; gây mất an ninh trật tự và an toàn xã hội; làm cho nhân dân phần nộ bất bình.

Khi áp dụng hình phạt, Tòa án cần căn cứ vào tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định:

Đối với Cao Lâm là người giữ vai trò đầu; bị cáo cầm đầu tham gia trộm cắp tất cả 17 vụ, được 24 xe máy, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 881.075.000 đồng. Bị cáo là người chuẩn bị công cụ phạm tội, người trực tiếp vào lấy tài sản, tự mình hoặc giao cho các bị cáo khác đi bán tài sản để có tiền chia nhau. Bị cáo có nhân thân xấu, lại nghiện chất ma túy nên khi quyết định hình phạt, cần buộc bị cáo phải chịu mức án tù dài nhất so với các bị cáo khác trong vụ án.

Đối với Nguyễn Hải Đăng giữ vai trò thứ 2, cùng Lâm và đồng bọn tham gia trộm cắp 10 vụ, được 14 xe máy, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 501.294.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi tích cực; mặc dù, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng cần thiết phải có mức hình phạt tù cao về tội trộm cắp tài sản chỉ sau Lâm.

Đối với Nguyễn Văn Toan giữ vai trò thứ 3, cùng đồng bọn tham gia trộm cắp 9 vụ, được 11 xe máy, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 419.323.000 đồng. Bị cáo tiêu thụ 01 xe máy, có giá trị tài sản tiêu thụ là 83.400.000 đồng. nhân thân lại có 02 tiền án chưa xóa án tích, lần phạm tội này thuộc Trường hợp tái phạm nguy hiểm nên phải có mức hình phạt tù cao cho cả hai tội.

Đối với Bùi Văn Cương có hành vi giúp sức cho đồng bọn bằng việc thỏa thuận trước với nhóm Lâm trộm cắp được xe máy rồi Cương mua để bán lại kiếm lời. Tổng số Cương đã mua của nhóm Lâm 12 lần, được 13 xe máy, có tổng giá trị tài sản là 342.619.000 đồng. Mặc dù, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhưng cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để nhằm răn đe và giáo dục riêng.

Đối với Trần Lê Tung giữ vai trò thứ 4, cùng đồng bọn tham gia trộm cắp 03 vụ, được 6 xe máy, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 280.137.000 đồng. nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội chiếm đoạt, nhưng nay bị cáo không chịu hoàn lương mà tiếp tục phạm tội nên cần thiết phải có mức án cao tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Đối với Trần Duy Khanh cùng giữ vai trò thứ 4, tham gia trộm cắp 02 vụ, được 03 xe máy, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 143.141.000 đồng. Nhân thân bị cáo có 2 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích; phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; do đó cần phải được xử lý nghiêm.

Đối với Nguyễn Thành Nhâm giữ vai trò thứ 4 cùng đồng bọn tham gia trộm cắp 03 vụ, được 4 xe máy, có tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 124.001.000 đồng; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng khi lượng hình.

Đối với Vũ Chí Thông biết rõ những chiếc xe máy của Cương đem bán là tài sản do trộm cắp mà có nhưng do háms lợi nên vẫn mua của Cương 09 chiếc xe máy (Trong 8 vụ trộm cắp), có tổng giá trị tài sản 9 chiếc xe máy của các bị hại được định giá là 241.731.000 đồng. Ngoài ra, để tiêu thụ được những chiếc xe máy trên, Thông còn có hành vi đi thuê làm giả Giấy chứng nhận Đăng ký xe máy để tăng giá trị xe, rồi giao cho Chiên, Nam và một số đối tượng khác (chưa xác định được Nhâm thân) đi bán hoặc

cầm cố để lấy tiền thực hiện xong việc tiêu thụ và trả công cho Chiên và Nam. Nay bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên khi quyết định hình phạt, Tòa thấy phải xử lý nghiêm.

Đối với Đỗ Văn Chiên biết rõ những chiếc xe máy Thông giao cho đi bán hoặc cầm cố là xe do trộm cắp mà có nhưng do hám lợi, Chiên vẫn nhận 06 chiếc xe máy các loại của Thông đi bán hoặc cầm cố. Tổng giá trị tài sản Chiên tiêu thụ là 176.378.000 đồng. Nhân thân bị cáo xấu, phạm tội nhiều lần nên phải có mức án tù giam tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với Cao Trường Nam biết rõ chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29E1-717.99 của chị Phùng Thúy Hiền mà Thông và Chiên giao cho đi bán là xe do trộm cắp mà có, nhưng do hám lợi Nam vẫn nhận để đem bán hộ Thông và Chiên, giá trị tài sản Nam tiêu thụ của bị hại được định giá là 25.065.000 đồng. Ngoài ra, Nam còn có 03 hành vi tiêu thụ xe máy hiện Công an đang tách ra để điều tra tiếp.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, nhận tội và xin chịu trách nhiệm, chịu hình phạt đối với hành vi phạm tội do mình thực hiện; Kiểm sát viên đề nghị với Hội đồng xử lý nghiêm các bị cáo; Luật sư đề nghị cho 2 bị cáo Chiên và Nam được hưởng án treo. Xét thấy, đây là một ổ nhóm phạm tội có tính chất chuyên nghiệp từ trộm cắp tài sản đến việc tiêu thụ tài sản nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt thật nghiêm đối với các bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung tội phạm.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Đối với các bị cáo tham gia từng vụ trộm cắp cụ thể phải có trách nhiệm bồi thường giá trị xe máy đã chiếm đoạt cho người bị hại có yêu cầu.

- Đối với khoản tiền do phạm tội mà có và tiền dùng vào việc phạm tội của các bị cáo phạm tội tiêu thụ tài sản, thì cần được truy thu để sung công.

- Đối với các bị cáo cùng Nguyễn Am tham gia đồng phạm các vụ 1, 2, 5, 7, 8, 9, 13, 14, 15 và 16. Nay do Nguyễn Am chưa bị xét xử, nên phần bồi thường cho người bị hại, Tòa buộc các bị cáo tham gia cùng phải liên đới bồi thường trước. Tòa giành cho những bị cáo trên đã phải bồi thường quyền khởi kiện đối với Nguyễn Am trong một kiện dân sự khác (Đề đòi lại số tiền mình đã bồi thường phần của Am trong vụ án này) nếu 2 bên không thỏa thuận được.

- Kiến nghị tiếp tục điều tra đối với chiếc máy ảnh mà anh Phạm Hiền Hữu khai là đã mất cùng chiếc xe Zíp BKS 29D1- 633.68(Vụ 9).

** Về xử lý vật chứng:*

Trả lại ông Cao Quân chiếc xe máy SH thu giữ của bị cáo Lâm vì là tài sản hợp pháp của ông Quân không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại các giấy tờ tùy thân cho các bị cáo.

Đối với điện thoại, đồng hồ, tiền, máy tính, dây chuyền vàng, xe máy @ thu giữ của các bị cáo đây là các tài sản có giá Trị cần phát mại, lấy tiền thực hiện một phần nghĩa vụ dân sự của bị cáo đó, số tiền còn thừa trả lại bị cáo đó.

Cần tách chiếc xe ô tô thu giữ của bị cáo Thông giao cho Công an thành phố Hà Nội tiếp tục điều tra truy xét nguồn gốc xe(Xe nhập lậu hay xe tang vật vụ án) để xử lý theo thẩm quyền. Nếu không chứng minh được chiếc xe đó liên quan đến vật chứng trong vụ án hình sự khác hoặc xe nhập lậu, thì yêu cầu Công an trả lại ngay cho gia đình bị cáo Thông trong thời gian sớm nhất(Chậm nhất là ngày 30.6.2018).

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá Trị sử dụng như 04 ví da và 01 chìa khóa xe máy.

Các bị cáo phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

A. VỀ HÌNH PHẠT:

Tuyên bố:

Các bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Hải Đăng, Nguyễn Văn Toàn, Trần Lê Tung, Trần Duy Khanh, Nguyễn Thành Nhân(tức Bi) và Bùi Văn Cương phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Các bị cáo Nguyễn Văn Toàn, Vũ Chí Thông, Đỗ Văn Chiên và Cao Trường Nam phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bị cáo Vũ Chí Thông phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

1. **Xử phạt:** Bị cáo Cao Lâm 13(Mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16.8.2015.

2. **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Hải Đăng 12(Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16.8.2015.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 138; điểm c, d khoản 2 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 50, Điều 33 Bộ luật Hình sự.

3. **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Toan 10 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hình phạt chung cho cả 2 tội buộc bị cáo Nguyễn Văn Toan phải chấp hành là 12(Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16.8.2015.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

4. **Xử phạt:** Bị cáo Trần Lê Tung 09(Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16.8.2015.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

5. **Xử phạt:** Bị cáo Bùi Văn Cương 09(Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18.8.2015.

Áp dụng: Điểm c, e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

6. **Xử phạt:** Bị cáo Trần Duy Khanh 06(Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16.8.2015.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 250; khoản 1 Điều 267; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 5 Điều 60; Điều 50; Điều 51 Bộ luật Hình sự.

7. **Xử phạt:** Bị cáo Vũ Chí Thông 07(Bảy) năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, 01(Một) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, cộng với 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng của Bản án số 102/2014/HSST ngày 03.9.2014 của TAND TP. Phủ Lý mà bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách, nay chuyển thành án giam. Tổng hình phạt chung cho cả 2 tội và 2 Bản án buộc bị cáo Vũ Chí Thông phải chấp hành là 08(Tám) năm 09(Chín) tháng.

tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 19.8.2015(được trừ đi thời hạn đã tạm giam của Bản án trước từ ngày 17.10.2013 đến ngày 14.01.2014).

Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

8. **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thành Nhâm(tức Bi) 05(Năm) năm 09(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16.8.2015.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 250; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

9. **Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Văn Chiên 04(Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 250; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

10. **Xử phạt:** Bị cáo Cao Trường Nam 12(Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Điều 41; khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự ; Điều 584, 585, 586 và Điều 592 của Bộ luật Dân sự; điểm b, c, d khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 qui định về án phí lệ phí Tòa án.

B. Về trách nhiệm dân sự:

1. Buộc 2 bị cáo Cao Lâm, Trần Duy Khanh phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Vân Anh số tiền 64.714.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 32.357.000đồng;

Trần Duy Khanh 32.357.000đồng.

2. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Trần Duy Khanh, Bùi Văn Cương phải liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị Yên số tiền 14.427.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 4.809.000đồng;

Trần Duy Khanh 4.809.000đồng;

Bùi Văn Cương 4.809.000đồng.

3. Buộc 2 bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Thành Nhâm phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Công Thành số tiền 58.000.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 29.000.000đồng;

Nguyễn Thành Nhâm 29.000.000đồng.

4. Buộc 4 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Hải Đăng, Nguyễn Thành Nhâm phải liên đới bồi thường cho chị Phùng Thúy Hiền số tiền 27.637.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 6.910.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 6.909.000đồng;

Nguyễn Thành Nhâm 6.909.000đồng;

Bùi Văn Cương 6.909.000đồng.

5. Buộc 5 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Hải Đăng, Nguyễn Văn Toan, Trần Lê Tung phải liên đới bồi thường cho ông Nguyễn Hữu Mai số tiền 60.940.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 12.188.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 12.188.000đồng;

Nguyễn Văn Toan 12.188.000đồng;

Bùi Văn Cương 12.188.000đồng;

Trần Lê Tung 12.188.000đồng.

6. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Hải Đăng phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Vũ Doanh số tiền 26.623.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 8.875.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 8.874.000đồng;

Bùi Văn Cương 8.874.000đồng.

7. Buộc 4 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Thành Nhâm, Nguyễn Hải Đăng phải liên đới bồi thường cho anh Phan Hoàng Sáng số tiền 13.300.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 3.275.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 3.275.000đồng;

Nguyễn Thành Nhâm 3.275.000đồng;

Bùi Văn Cương 3.275.000đồng.

8. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Trần Lê Tung, Nguyễn Hải Đăng phải liên đới bồi thường cho ông Phạm Văn Nhật số tiền 37.238.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 12.413.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 12.413.000đồng;

Trần Lê Tung 12.412.000đồng.

9. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Trần Lê Tung, Nguyễn Hải Đăng phải liên đới bồi thường cho chị Hoàng Thị Thùy số tiền 32.853.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 10.951.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 10.951.000đồng;

Trần Lê Tung 10.951.000đồng.

10. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Trần Lê Tung, Nguyễn Hải Đăng phải liên đới bồi thường cho chị Hoàng Thị Minh Trang số tiền 38.479.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 12,627.000đồng;

Nguyễn Hải Đăng 12,626.000đồng;

Trần Lê Tung 12,626.000đồng.

11. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Văn Toàn phải liên đới bồi thường cho anh Phạm Minh Quảng số tiền 10.644.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 3.548.000đồng;

Nguyễn Văn Toàn 3.548.000đồng;

Bùi Văn Cương 3.548.000đồng.

12. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Văn Toàn phải liên đới bồi thường cho anh Đỗ Ngọc Anh số tiền 71.700.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 23.900.000đồng;

Nguyễn Văn Toàn 23.900.000đồng;

Bùi Văn Cương 23.900.000đồng.

13. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Văn Toàn phải liên đới bồi thường cho chị Đinh Thị Sự số tiền 23.496.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 7.823.000đồng;

Nguyễn Văn Toàn 7.823.000đồng;

Bùi Văn Cương 7.823.000đồng.

14. Buộc bị cáo Nguyễn Thành Nhâm phải bồi thường cho chị Đào Thị Nhân số tiền 13.936.000đồng.

15. Buộc 2 bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Văn Toan phải liên đới bồi thường cho chị Đinh Thị Hồng Hạnh số tiền 43.900.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 21.950.000đồng;

Nguyễn Văn Toan 21.950.000đồng.

16. Buộc 3 bị cáo Cao Lâm, Bùi Văn Cương, Nguyễn Văn Toan phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Tiến Dũng số tiền 28.900.000đồng.

Chia theo phần: Cao Lâm 9.634.000đồng;

Nguyễn Văn Toan 9.633.000đồng;

Bùi Văn Cương 9.633.000đồng.

Tổng số tiền của từng bị cáo phải bồi thường cụ thể là: Bị cáo Cao Lâm 200.708.000đồng; Bùi Văn Cương 89.833.000đồng; Nguyễn Thành Nhâm 53.126.000đồng; Trần Duy Khanh 37.166.000đồng; Nguyễn Hải Đăng 54.823.000đồng; Nguyễn Văn Toan 79.034.000đồng; Trần Lê Tung 105.398.000đồng.

Kể từ ngày người bị hại có đơn xin thi hành án đối với khoản tiền bồi thường trên, bị cáo có trách nhiệm phải trả, nhưng chưa trả thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận, thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Tòa giành cho các bị cáo Cao Lâm, Nguyễn Hải Đăng, Nguyễn Văn Toan, Trần Lê Tung, Trần Duy Khanh, Nguyễn Thành Nhâm(tức Bi) và Bùi Văn Cương quyền khởi kiện đối với Nguyễn Am trong một vụ án dân sự khác đối với phần bồi thường mà từng vụ cụ thể có Nguyễn Am tham gia.

- Kiến nghị Công an thành phố Hà Nội tiếp tục điều tra thu hồi chiếc máy ảnh trả lại cho bị hại Phạm Hiền Hữu (Vụ 9).

C. Về xử lý vật chứng thu giữ:

*** *Tuyên trả lại tài sản cho chủ sở hữu:***

- Trả lại cho ông Cao Quân 01 xe máy Honda lắp vỏ nhựa SH màu đen, BKS: 29D1- 723.95, số khung 012695, số máy 0013008.

- Trả lại Cao Lâm 01 giấy phép lái xe mang tên Cao Lâm.

- Trả lại cho Trần Lê Tung 01 dây lắc tay bằng đá màu đen; 01 CMTND mang tên Trần Lê Tung; 01 thẻ ATM mang tên Trần Lê Đức.

- Đối với 01 xe ô tô BKS 30K - 2467; 01 Đăng ký xe ô tô số 003854; 01 Đăng kiểm số 3907943 thu giữ của Vũ Chí Thông giao lại cho Cơ quan Công an thành phố Hà Nội tiếp tục điều tra xử lý. Nếu xe không liên quan đến vụ án phạm tội khác thì đề nghị Cơ quan Công an thành phố Hà Nội trả lại cho bị cáo Vũ Chí Thông hoặc gia đình bị cáo Thông trước 30/6/2018(*Hiện Công an thành phố Hà Nội đang quản lý theo biên bản thống kê thu giữ vật chứng, tài sản do Điều tra viên Vũ Huy Dũng ký*).

*** *Tuyên: Phát mại đối với tài sản thu giữ của từng bị cáo hiện đang nằm ở Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và kho bạc nhà nước Hà Nội để lấy tiền (cùng tiền thu giữ của bị cáo cụ thể) để thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự cho bị cáo đó cụ thể như sau:***

- Tài sản thu giữ của bị cáo Cao Lâm gồm: 01 máy tính Macback seri CO2...084; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng; 01 dây chuyền vàng (*Dây chuyền vàng hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc nhà nước Hà Nội theo biên bản giao nhận tài sản số 927 ngày 04.10.2017 của thủ kho Nguyễn Thắm Triều Dương*).

- Tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Hải Đăng là 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng.

- Tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Toan gồm: 01 điện thoại Iphone 5s; 01 điện thoại Asus Imei: 35225...664.

- Tài sản thu giữ của bị cáo Trần Lê Tung gồm: 01 điện thoại Samsung S6 màu vàng và 01 đồng hồ Armaday màu trắng.

- Tài sản thu giữ của bị cáo Trần Duy Khanh gồm: 02 chiếc điện thoại Nokia 6700; 01 điện thoại Iphone 5S màu trắng; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 xe máy @ màu ghi, BKS 29S- 3663, có số khung 053636, số máy 0025592.

- Tài sản thu giữ của bị cáo Bùi Văn Cương gồm: 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại Nokia C1 màu trắng đen; 01 xe máy Honda @ màu trắng BKS: 29H1- 059.30, có số khung 018553, số máy 0118807.

- Tài sản thu giữ của bị cáo Vũ Chí Thông 01 điện thoại Sony Xperia.

Tiền đang thu giữ của các bị cáo: Cao Lâm 7.000.000đồng; Bùi Văn Cương 13.000.000đồng; Trần Lê Tung 3.500.000đồng; Vũ Chí Thông 1.000.000đồng.

Tiền phát mại có được trong việc bán tài sản thu giữ, cộng với tiền đã thu giữ của bị cáo cụ thể trên, được thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự trong bản án này của bị cáo đó. Sau khi thực hiện nghĩa vụ dân sự của bị cáo đó xong, số tiền còn thừa sẽ trả lại cho bị cáo đó.

(Số tiền 24.500.000đồng trên, hiện đang nằm trong tài khoản của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội số 3949 tại kho bạc nhà nước Hà Đông, ĐVQHNS: 1052728; theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05.10.2017 của Điều tra viên Vũ Huy Dũng).

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 chìa khóa xe máy; 04 ví thu giữ của Lâm, Cương, Tung và Thông.

(Các tài sản trên hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội đang quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11.9.2017 của thủ kho Trịnh Trọng Trung).

* **Buộc các bị cáo sau phải nộp lại số tiền dùng vào việc phạm tội và tiền thu lời bất chính do phạm tội mà có cụ thể gồm:**

Bị cáo Vũ Chí Thông 58.000.000đồng; Bị cáo Đỗ Văn Chiên 3.800.000đồng; Cao Trường Nam 1.000.000đồng.

* **Án phí:** 10 bị cáo, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo sau đây phải nộp án phí dân sự số tiền cụ thể là: Cao Lâm 10.035.000đồng; Bùi Văn Cương 4.490.000đồng; Trần Duy Khanh 1.858.000đồng; Nguyễn Thành Nhân 2.656.000đồng; Trần Lê Tung 5.265.000đồng; Nguyễn Hải Đăng 2.740.000đồng và Nguyễn Văn Toàn 3.950.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt 10 bị cáo và các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Tòa báo cho các bên biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định Bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo Bản án về phần dân sự liên quan đến mình./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao, VKS Cấp cao;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THADS TP. Hà Nội;
- Phòng KTGD- THA.DS;
- Văn phòng THAN;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.

Ngô Tiến Phong